

Số: 221 /KH-UBND

Phan Thiết, ngày 09 tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình giảm nghèo của thành phố Phan Thiết năm 2017

Theo Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 23/9/2016 của UBND thành phố Phan Thiết về việc thực hiện Chương trình giảm nghèo của thành phố Phan Thiết giai đoạn 2016 – 2020; UBND thành phố ban hành kế hoạch giảm nghèo năm 2017, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tạo cơ hội để người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các nguồn lực phát triển, đẩy mạnh hoạt động kinh tế, tăng thu nhập, thoát nghèo bền vững; gắn mục tiêu giảm nghèo với tiêu chí xây dựng nông thôn mới, kết hợp thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, dạy nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; tập trung hỗ trợ giảm nghèo cho các hộ nghèo thuộc diện chính sách người có công, đối tượng trợ cấp xã hội, tăng cường công tác phòng chống thiên tai, chủ động kịp thời cứu trợ đột xuất khi có thiên tai xảy ra.

2. Tăng cường các biện pháp tuyên truyền cho người nghèo, hộ nghèo nâng cao nhận thức, ý chí tự lực vươn lên, quyết tâm vượt khó, không trông chờ ỷ lại, tạo điều kiện cho người nghèo có việc làm ổn định, có điều kiện tiếp cận các nguồn lực phát triển, hưởng thụ các dịch vụ cơ bản, vươn lên thoát nghèo bền vững.

3. Đánh giá đúng thực trạng hộ nghèo trên địa bàn, bình xét công khai, minh bạch, dân chủ có sự tham gia của người dân trong điều tra, phúc tra hộ nghèo; phân loại chính xác các nhóm đối tượng nghèo để kịp thời thực hiện các chính sách, giải pháp giảm nghèo phù hợp.

II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

- Phần đầu năm 2017 giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 0,2% - 0,3%.

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được thụ hưởng đầy đủ các chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành của Nhà nước, được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản như: Y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin.

- Đảm bảo cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội.

- 100% thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo được ngân sách nhà nước hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế.

- 100% học sinh thuộc hộ nghèo được hưởng chính sách miễn giảm học phí và

hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

- 100% công chức làm công tác Lao động – Thương binh và Xã hội, giảm nghèo các phường, xã được tập huấn nghiệp vụ thực hiện công tác giảm nghèo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Nhiệm vụ:

- Tập trung, ưu tiên nguồn lực để hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ cho các xã theo bộ tiêu chí nông thôn mới.

- Hỗ trợ cho người nghèo, cận nghèo về sản xuất, học nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập để phát triển sản xuất, kinh doanh và đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng; đồng thời, xây dựng và nhân rộng mô hình giảm nghèo hiệu quả để hộ nghèo, hộ cận nghèo học tập, kết hợp giải quyết tốt các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội khác để thúc đẩy giảm nghèo nhanh và bền vững.

- Tăng cường, đa dạng về hình thức và nội dung trong công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách giảm nghèo, nhất là công tác tuyên truyền vận động hộ nghèo tự nhận thức về trách nhiệm bản thân để chủ động, tự nguyện đăng ký thoát nghèo bền vững.

- Thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát, phân loại hộ nghèo và hộ cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng giai đoạn 2016-2020; đồng thời, áp dụng phương pháp tiếp cận nghèo đa chiều nhằm bảo đảm mức sống tối thiểu và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức làm công tác giảm nghèo từ thành phố đến phường, xã; tập huấn tăng cường năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo, ưu tiên cho cán bộ phường, xã và khu phố, thôn.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả giảm nghèo; sơ kết, tổng kết tình hình, kết quả thực hiện công tác giảm nghèo; biểu dương, khen thưởng những tập thể điển hình, cá nhân gương mẫu trong thực hiện công tác giảm nghèo.

2. Các giải pháp chủ yếu thực hiện:

2.1. Công tác chỉ đạo:

- Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt, hiệu quả Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 03/8/2016 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt Chương trình giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 – 2020; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 23/9/2016 của UBND thành phố Phan Thiết về việc thực hiện Chương trình giảm nghèo của thành phố Phan Thiết giai đoạn 2016 – 2020.

- Củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình giảm nghèo (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) từ thành phố đến phường, xã, xây dựng Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo, phân công cụ thể từng thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách địa bàn; bố trí cán bộ làm công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm ở phường, xã, đảm bảo thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, UBND trong công tác chỉ đạo, điều hành; tổ chức tập huấn cho Ban Chỉ đạo thành phố và phường, xã cùng các ngành, đoàn thể tham gia công

tác giảm nghèo; phát huy vai trò của từng thành viên Ban Chỉ đạo trong công tác kiểm tra, giám sát tại địa bàn được phân công, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở, chú trọng chất lượng, hiệu quả giảm nghèo bền vững.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, sự điều hành, quản lý của Nhà nước, sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, quản lý, hướng dẫn giúp đỡ hộ nghèo.

2.2. Công tác tuyên truyền:

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, về Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, về chủ trương, chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, v.v..., nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể và doanh nghiệp, nhằm huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm của thành phố.

- Tiếp tục triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách của Trung ương, địa phương về giảm nghèo bền vững; đặc biệt là Chương trình giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 – 2020, các chương trình, chính sách, dự án hỗ trợ giảm nghèo của quốc gia; chính sách khuyến khích thoát nghèo bền vững.

- Tăng cường phối hợp giữa các ban, ngành với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tuyên truyền, nhân rộng các mô hình thoát nghèo bền vững, giúp nhau phát triển kinh tế. Tổ chức hội nghị biểu dương hộ thoát nghèo tiêu biểu để làm gương cho các hộ nghèo khác noi theo. Tăng cường các hình thức biểu dương, gương thoát nghèo tiêu biểu trên các phương tiện thông tin đại chúng để giáo dục ý thức người nghèo tự vươn lên.

2.3. Các giải pháp cụ thể:

- UBND các phường, xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức, ý chí quyết tâm vươn lên của người nghèo, hộ nghèo, đồng thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của họ để thực hiện các chính sách, giải pháp giảm nghèo phù hợp.

- Quản lý chặt chẽ hộ nghèo, phân tích hộ nghèo thật chính xác theo từng nhóm:

+ Hộ nghèo nhóm (N1) và (N2).

+ Hộ nghèo thuộc diện chính sách người có công.

+ Hộ nghèo thuộc diện bảo trợ xã hội.

+ Phân tích mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của từng nhóm về các yếu tố như: Tiếp cận giáo dục, dịch vụ y tế; nhà ở (chất lượng nhà ở, diện tích nhà ở); nước sạch và vệ sinh (nguồn nước sinh hoạt, hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh); tiếp cận thông tin (sử dụng dịch vụ viễn thông).

- Qua đó tiến hành khảo sát, rà soát nắm rõ nguyên nhân, nguyện vọng của từng hộ nghèo, để có cơ sở thực hiện các chính sách đầu tư, hỗ trợ, có giải pháp giảm nghèo thích hợp theo từng loại như:

+ Hộ già cả neo đơn, bệnh tật không khả năng lao động, tàn tật không có sức lao động (hộ cần cứu trợ xã hội).

+ Hộ biết lo làm ăn, có lao động nhưng thiếu hiểu biết trong sản xuất, kinh doanh, thiếu vốn, chưa có tay nghề hoặc chưa có việc làm ổn định...(hộ này cần sự giúp đỡ của Nhà nước và cộng đồng để thoát nghèo).

+ Hộ lười lao động, vướng vào tệ nạn xã hội, cờ bạc, rượu chè bê tha, trộm cắp, nghiện ngập... (hộ cần có sự cảm hoá, giáo dục).

+ Qua công tác khảo sát, phân loại các phường, xã xem xét lựa chọn lập danh sách dự kiến hộ thoát nghèo năm 2017 (theo bảng phân khai chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2017), phân công cán bộ quản lý cụ thể để có hướng đề xuất hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo chính xác, thiết thực.

+ Đối với hộ cận nghèo cũng cần quan tâm xem xét giúp đỡ những hộ có lao động, chí thú làm ăn, tạo điều kiện hỗ trợ cho họ vươn lên thoát khỏi cận nghèo, hạn chế thấp nhất tình trạng hộ cận nghèo rơi xuống nghèo.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo về giáo dục, y tế, nhà ở...; chính sách trợ cấp xã hội theo quy định pháp luật.

- Ưu đãi tín dụng cho hộ nghèo vay phù hợp với nhu cầu sản xuất, chăn nuôi, tạo việc làm, gắn kết hoạt động tín dụng tiết kiệm. Đẩy mạnh các hình thức tổ, hội, đoàn thể góp vốn giúp nhau làm kinh tế; đồng thời, thường xuyên kiểm tra việc sử dụng vốn vay của hộ nghèo, giúp hộ sử dụng vốn đúng mục đích và có hiệu quả, tổ chức xét duyệt đúng đối tượng giải ngân cho các dự án, đảm bảo phát huy hiệu quả vốn vay, thu hút lao động tham gia.

- Đẩy mạnh các hoạt động vì người nghèo, tăng cường vận động Quỹ “Vì người nghèo”; kịp thời thực hiện chính sách trợ giúp cho đối tượng bảo trợ xã hội thuộc diện hộ nghèo, các đối tượng gặp khó khăn, rủi ro đột xuất, đảm bảo an sinh xã hội.

- Tăng cường các hoạt động khuyến nông, khuyến ngư, tạo điều kiện chuyển giao khoa học - công nghệ vào sản xuất, đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển khu vực nông thôn, tạo môi trường thuận lợi cho hộ nghèo làm ăn phát triển kinh tế gia đình, kịp thời phát hiện các mô hình kinh tế có hiệu quả để nhân rộng, giúp cho hộ nghèo học hỏi cách làm ăn vươn lên thoát nghèo.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo, giải quyết việc làm để phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ và đúng quy định.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN.

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố: Là cơ quan thường trực tham mưu cho Ban Chỉ đạo thành phố, UBND thành phố tổ chức thực hiện các giải pháp giảm nghèo hiệu quả; chủ trì, phối hợp với các cơ quan thành viên Ban chỉ

đạo tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình và tham mưu UBND thành phố giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; hướng dẫn các UBND các phường, xã đánh giá phân loại hộ nghèo; tổng hợp, báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất, báo cáo cho UBND thành phố và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Chủ trì thực hiện các dự án về đào tạo nghề và giải quyết việc làm, bảo trợ xã hội, hỗ trợ học phí cho sinh viên ngoài công lập theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ; triển khai và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn thành phố.

2. Đề nghị Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Bình Thuận: Thực hiện tốt công tác giải ngân vốn vay ưu đãi từ các chương trình mục tiêu đúng quy định, phối hợp với các hội đoàn thể nhận ủy thác thường xuyên kiểm tra, quản lý việc sử dụng vốn vay đúng mục đích, hiệu quả, hạn chế nợ quá hạn.

3. Phòng Quản lý Đô thị thành phố: Phối hợp với UBND các phường, xã để hướng dẫn các thủ tục liên quan đến việc cấp phép xây dựng và tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ nghèo và hộ cận nghèo khi được hỗ trợ xây dựng nhà ở.

4. Phòng Kinh tế thành phố:

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật giúp hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Phối hợp các ngành liên quan tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn về công tác khuyến nông - lâm - ngư - công và mô hình phát triển sản xuất cho người nghèo.

5. Phòng Văn hoá và Thông tin và Đài Truyền thanh Phan Thiết: Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chính sách giảm nghèo nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng, ý nghĩa của chương trình giảm nghèo; tuyên truyền các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, có hiệu quả về giảm nghèo; tuyên truyền về kết quả hoạt động của chương trình, thông qua đó nâng cao trách nhiệm về công tác giảm nghèo cho toàn xã hội.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố: Tham mưu UBND thành phố cân đối và bố trí nguồn ngân sách, đảm bảo kinh phí kịp thời cho công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và đào tạo nghề trên địa bàn, phối hợp các ngành chức năng, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình.

7. Phòng Y tế thành phố: Phối hợp thực hiện chính sách hỗ trợ về y tế trong hệ thống ngành (các Bệnh viện, Trung tâm y tế, trạm y tế...) xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm có giải pháp cụ thể để hỗ trợ và thực hiện tốt công tác khám, điều trị bệnh cho người nghèo.

8. Phòng Tư pháp thành phố: Chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, giúp người nghèo nắm bắt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

9. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố: Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách trợ giúp trong giáo dục cho các em học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; xây dựng kế hoạch và đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm tránh nguy cơ học sinh nghèo bỏ học giữa chừng.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố: Tiếp tục tuyên truyền, tổ chức phát động các phong trào “Vì người nghèo”, tập trung vận động Quỹ “Vì người nghèo”, kêu gọi sự đóng góp của mọi tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, tích cực tuyên truyền vận động giúp đỡ cho người nghèo, xây dựng và nhân rộng các mô hình giảm nghèo có hiệu quả.

11. UBND các phường, xã:

- Căn cứ kế hoạch này, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo trên địa bàn.

- Phân công cụ thể từng thành viên Ban Chỉ đạo giảm nghèo phụ trách địa bàn quản lý, xác định nguyên nhân, nguyên vọng hộ nghèo, phân loại chính xác các nhóm nghèo, có giải pháp thực hiện phù hợp từng đối tượng nghèo, dự kiến hộ có khả năng điều kiện thoát nghèo, đảm bảo cho công tác thoát nghèo bền vững, quan tâm giúp đỡ hộ cận nghèo, hạn chế tình trạng hộ cận nghèo rơi xuống nghèo; tích cực phối hợp các ngành, đoàn thể thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mô hình điểm, cách làm hiệu quả giúp thoát nghèo bền vững trên địa bàn;

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra kịp thời thông tin báo cáo kết quả về UBND thành phố (qua Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội) theo dõi, chỉ đạo. Đồng thời, thực hiện sơ kết giữa kỳ và tổng kết cuối kỳ để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở LĐ-TBXH;
- CN NHCSXH tỉnh;
- TT. Thành ủy, HĐND t/p;
- CT, PCT.UBND (VX) t/p;
- UBMTTQVN và các đoàn thể t/p;
- Phòng LĐTBXH, VHHT, Y tế, TCKH, GDĐT, Tư pháp, QLĐT, Kinh tế, Đài Truyền thanh PT;
- Thành viên BCD giảm nghèo t/p;
- UBND các phường, xã;
- Chánh VP;
- Lưu: VT, VX (50) .

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Thông